

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 31/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tân Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên và bà Nguyễn Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST -HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; STQ: Tổ dân phố G, thị trấn N, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và con bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1964; Vợ Hoàng Thu Ch, sinh năm 1994 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự:

Công ty TNHH V;

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Vân Trung 2, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo pháp luật: ông X – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông H, sinh năm 1991; (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Như Thiết, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là công nhân làm việc tại xưởng C3, Công ty trách nhiệm hữu hạn V, Khu công nghiệp Vân Trung 2, chuyên sản xuất tai nghe không dây của điện thoại, nhãn hiệu Apple Airpods thuộc địa phận thôn M, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 18 giờ ngày 28/11/2020, Tiến đi từ nhà xưởng D1 đến phòng họp – phòng thí nghiệm của xưởng C3, là nơi để sản phẩm tai nghe không dây của công ty sau khi đã được kiểm tra, thì thấy mọi người trong nhóm làm việc đã ra về hết. Quan sát thấy không có người trông coi, do chưa có loại tai nghe này nên Tiến đã nảy sinh ý định trộm cắp tai nghe không dây của công ty để về sử dụng. Tiến đi đến góc phòng thí nghiệm lấy 03 bộ tai nghe (mỗi bộ gồm 02 chiếc tai nghe và 01 hộp sạc) cất giấu vào một thùng giấy màu nâu kích thước 25cm*15cm*25cm rồi dán băng keo lại, sau đó giấu xuống đáy thùng rồi lấy túi zip đặt lên trên để tránh bị phát hiện. Sau đó Tiến bê thùng giấy trên ra cửa thiết bị C3-4 để ra về. Khi đi đến cửa C3-4 thì bị anh Nguyễn Văn Quế là nhân viên tổ bảo vệ phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật và báo cơ quan điều tra Công an huyện Yên Dũng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 122 ngày 07/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Dũng kết luận: 02 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple Airpods Pro và 01 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple Airpods tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị: 12.100.000đ.

Ngày 30/11/2020 Nguyễn Văn T đã đến cơ quan điều tra công an huyện Yên Dũng đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm: 02 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple Airpods Pro; 01 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple Airpods và 01 thùng giấy dán băng keo bên trong chứa túi zip, Ngày 17/12/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH V, đại diện Công ty đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH V đã nhận lại đầy đủ tài sản như tình trạng ban đầu nên không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSYD ngày 04/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử phạt:

Nguyễn Văn T từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo tuổi đời còn trẻ, không có tài sản riêng, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Vật chứng vụ án: 02 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro; 01 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods và 01 thùng giấy dán băng keo bên trong chứa túi zip, Ngày 17/12/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH V, đại diện Công ty đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì, do vậy không đặt ra giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH V đã nhận lại đầy đủ tài sản như tình trạng ban đầu, không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự, do vậy không đặt ra giải quyết,

Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đảm bảo theo trình tự tố tụng hình sự.

[2] Khoảng 18 giờ ngày 28/11/2020, tại xưởng C3 của Công ty TNHH V, Khu công nghiệp Vân Trung 2 thuộc địa phận thôn M, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Văn T là công nhân của đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro và 01 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods có tổng trị giá 12.100.000đ của công ty TNHH V. Khi Tiến đem tài sản trộm cắp được đến cửa C3-4 của Công ty thì bị phát hiện bắt quả tang. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho công ty TNHH V trong tình trạng ban đầu.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với: Thời gian, không gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp với biên bản về người phạm tội ra đầu thú, lời khai của nguyên đơn dân sự và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã được thu giữ, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và gây hoang mang lo lắng trong môi trường làm việc của Công ty, bị cáo thực hiện hành vi cố ý. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất thì thấy:

Bị cáo là con em lao động phạm tội mang tính bột phát ở độ tuổi còn trẻ.

[5] Xét về nhân thân của từng bị cáo thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị phát hiện ngay chưa thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, ngay sau khi bị phát hiện bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i và điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên khi xem xét quyết định hình phạt.

Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, không có nghề nghiệp ổn định, sống phụ thuộc gia đình, do vậy miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Vật chứng vụ án: 02 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods Pro; 01 bộ tai nghe không dây nhãn hiệu Apple AirPods và 01 thùng giấy dán băng keo bên trong chứa túi zip, Ngày 17/12/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH V, đại diện Công ty đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì, do vậy không đặt ra giải quyết.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH V đã nhận lại đầy đủ tài sản trong tình trạng ban đầu, không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, do vậy không đặt ra giải quyết,

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i và điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử phạt:

Nguyễn Văn T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND thị trấn N, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Vật chứng vụ án: Không giải quyết.

Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND thị trấn N, huyện Lục Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tân Thịnh

